

Chương 0: Thương mại điện tử (TMDT)

1. Thương mại điện tử là gì?

- A. Mua bán hàng hóa qua truyền hình
- **B. Quá trình giao dịch thương mại thông qua phương tiện điện tử**
- C. Giao dịch trực tiếp tại các hội chợ
- D. Phân phối sản phẩm qua điện thoại

2. TMDT không bao gồm loại giao dịch nào dưới đây?

- **Đáp án: Không có đáp án nào sai. Cả B2G, B2B, B2C và C2C đều là các hình thức giao dịch trong TMDT.**

3. Mô hình giao dịch giữa khách hàng và khách hàng được gọi là gì?

- A. B2B
- B. B2C
- **C. C2C**
- D. B2G

4. Yếu tố nào sau đây là đặc trưng cơ bản của TMDT?

- A. Chỉ phục vụ trong phạm vi địa phương
- **B. Có thể giao dịch mọi lúc, mọi nơi**
- C. Phải gặp mặt trực tiếp để trao đổi
- D. Không cần kết nối internet

5. Website nào dưới đây thuộc mô hình B2C?

- **A. Amazon.com**
- B. Alibaba.com
- C. Chính phủ điện tử
- D. Hệ thống ERP

6. Lợi ích lớn nhất của TMDT là gì?

- A. Giảm khả năng mở rộng thị trường
- **B. Tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch**
- C. Tăng chi phí vận chuyển hàng hóa
- D. Hạn chế khách hàng quốc tế

7. **Yếu tố nào không phải là lợi ích của TMDT?**

- A. Tiếp cận thị trường toàn cầu
- **B. Tăng chi phí giao dịch**
- C. Tăng khả năng tương tác với khách hàng
- D. Cải thiện dịch vụ khách hàng

8. **B2B là mô hình giao dịch giữa các đối tượng nào?**

- A. Doanh nghiệp với khách hàng
- **B. Doanh nghiệp với doanh nghiệp**
- C. Khách hàng với chính phủ
- D. Chính phủ với khách hàng

9. **Loại hình thanh toán nào phổ biến nhất trong TMDT?**

- A. Thanh toán bằng tem phiếu
- **B. Thanh toán điện tử qua thẻ ngân hàng**
- C. Thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt
- D. Thanh toán bằng séc giấy

10. **Yếu tố quan trọng nhất trong bảo mật TMDT là gì?**

- **A. Bảo mật thông tin giao dịch và khách hàng**
- B. Tăng số lượng khách hàng tiềm năng
- C. Giảm tốc độ truy cập trang web
- D. Tăng giá trị sản phẩm

11. **Công nghệ nào đóng vai trò quan trọng nhất trong TMDT?**

- A. Máy tính bỏ túi
- **B. Internet và website**
- C. Điện thoại cố định
- D. Máy đánh chữ

12. **Một trong các rào cản khi áp dụng TMDT là gì?**

- **A. Thiếu nhân lực có trình độ cao về công nghệ**
- B. Dễ dàng triển khai trên diện rộng
- C. Chi phí đầu tư thấp

- D. Khách hàng hoàn toàn tin tưởng vào hệ thống

13. Ví điện tử được sử dụng trong TMDT là gì?

- A. Thẻ ATM
- B. Tiền mặt
- **C. Công cụ thanh toán trực tuyến**
- D. Thẻ điện thoại

14. Loại hình nào sau đây không phải là TMDT?

- A. B2B
- **B. Mua bán trực tiếp tại cửa hàng**
- C. C2C
- D. B2G

15. Nền tảng nào thường được sử dụng để xây dựng website TMDT?

- A. AutoCAD
- **B. WordPress**
- C. Excel
- D. PowerPoint

16. Mục tiêu chính của doanh nghiệp khi tham gia TMDT là gì?

- A. Giảm khả năng cạnh tranh
- **B. Tiếp cận khách hàng mới và tăng doanh thu**
- C. Chỉ phục vụ thị trường nội địa
- D. Giảm chi phí vận hành

17. Loại hình nào giao dịch giữa chính phủ và doanh nghiệp?

- A. B2C
- B. C2C
- **C. B2G**
- D. G2G

18. Kênh quảng cáo nào hiệu quả nhất trong TMDT?

- A. Phát thanh qua đài địa phương
- **B. SEO và quảng cáo trực tuyến**

- C. Treo băng rôn
- D. Phát tờ rơi

19. **Khó khăn lớn nhất của TMDT đối với các doanh nghiệp Việt Nam là gì?**

- **A. Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ**
- B. Chi phí đầu tư cao
- C. Không thể cạnh tranh với thị trường quốc tế
- D. Sự phổ biến của giao dịch trực tiếp

20. **Tại sao doanh nghiệp nhỏ nên áp dụng TMDT?**

- A. Tăng chi phí quản lý
- **B. Giảm chi phí tiếp cận khách hàng toàn cầu**
- C. Hạn chế khả năng mở rộng quy mô
- D. Không thể thu hút khách hàng mới

Lưu ý: Bộ câu hỏi này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể được mở rộng thêm tùy thuộc vào đối tượng học viên và mục tiêu đào tạo.